

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

Đạ Huoai, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn A Buôn J, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Lê Võ Thanh T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 BLTTDS và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu P và bà Lê Võ Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Giao con chung Nguyễn Lê Võ Hoàng N, sinh ngày 18/01/2008 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

**Về tài sản chung:** Không có.

**Về nợ chung:** Không có.

**Về án phí:** Ông P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0008252 ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai. Ông P được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hiền**